



DIỄN ĐÀN THẢO LUẬN | DISCUSSION FORUM

# THUẬN LỢI HÓA QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG PHƯƠNG THỨC TRỌNG TÀI TẠI VIỆT NAM

FACILITATING THE PROCEEDINGS OF SETTLING  
DISPUTES BY ARBITRATION IN VIETNAM

14.04 20 APRIL 14  
TP. HỒ CHÍ MINH 23 HO CHI MINH CITY

ĐƠN VỊ ĐỒNG HÀNH  
SUPPORTED BY



TÀI TRỢ VÀNG  
GOLD SPONSOR

DZUNGSRT  
& ASSOCIATES



TÀI TRỢ BẠC  
SILVER SPONSOR



TÀI TRỢ ĐỒNG  
BRONZE SPONSOR

NISHIMURA  
& ASAHI



GLOBAL VIETNAM  
LAWYERS





VIAC  
Vietnam International Arbitration Centre

vmc  
Vietnam Mediation Centre

Vietnam Mediation Centre



ARB – MED SYMPOSIUM  
■  
2023



## QUẢN LÝ VỤ KIỆN

*LS. Nguyễn Mạnh Dũng - Giám đốc Công ty TNHH Phòng ADR Việt Nam,  
Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học VIAC, Trọng tài viên VIAC*

0




ARB – MED SYMPOSIUM  
■  
2023

## NỘI DUNG

- I. Ý kiến của Học giả quốc tế về quản lý vụ kiện
- II. Quy định của Luật Trọng tài Quốc tế về quản lý vụ kiện
- III. Quy tắc và Hướng dẫn của Tổ chức trọng tài quốc tế về quản lý vụ kiện
- IV. Quy định của Luật Trọng tài Việt Nam về quản lý vụ kiện
- V. Các công cụ quản lý vụ kiện
- VI. Quản lý vụ kiện và vấn đề chứng cứ







1




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023

## QUẢN LÝ VỤ VIỆC DƯỚI 2 GÓC NHÌN





TỔ CHỨC TRỌNG TÀI	HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI
<p><i>“Quản lý vụ việc, bao gồm liên lạc với các trọng tài viên, các bên và đại diện được ủy quyền của họ về việc gửi thông báo đúng cách, theo dõi lịch trình và thời hạn nộp đệ trình, sắp xếp các thiết bị cho phiên họp và tất cả các vấn đề khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ tụng trọng tài diễn ra suôn sẻ”</i></p> <p>Hướng dẫn thi hành tố tụng của SIAC, Điều 4</p>	<p><i>“Để đảm bảo quản lý vụ việc hiệu quả, hội đồng trọng tài, sau khi tham khảo ý kiến của các bên, sẽ áp dụng các biện pháp tố tụng mà hội đồng cho là phù hợp, với điều kiện là chúng không trái với bất kỳ thỏa thuận nào của các bên (Điều 22(2))”</i></p> <p>Hướng dẫn thi hành của ICC, 2021, Điều 93</p>

2




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023

## REDFERN AND HUNTER ON INTERNATIONAL ARBITRATION

*“Các cuộc họp sơ bộ ở giai đoạn rất sớm của quá trình tranh chấp không phải là thông lệ ở một số quốc gia. Tuy vậy, đặc biệt là khi mà các bên tham gia và đại diện của họ có sự khác nhau về văn hoá, hoặc từ các nước có hệ thống luật khác nhau, sẽ là có ý nghĩa nếu hội đồng trọng tài tổ chức một cuộc họp với các bên càng sớm càng tốt. Điều này sẽ đảm bảo rằng giữa hội đồng trọng tài và các bên có một sự hiểu biết chung về việc phân xử sẽ được tiến hành như thế nào và đưa ra một kế hoạch làm việc cẩn thận. Có thể, và không phải là không phổ biến, cuộc họp trừ bị có thể tiến hành qua video hoặc qua điện thoại.”*

*Alan Redfern, Martin Hunter, Nigel Blackaby, Constantine Partasides QC, “Redfern and Hunter on International Arbitration”, sixth edition, Oxford University Press, 2015, para. 6.41 – 6.64, p. 366 – p. 372*



3



## Luật Mẫu UNCITRAL (2006)

### Điều 18. Đối xử công bằng với các bên

Các bên phải được đối xử một cách công bằng và mỗi bên phải có cơ hội đầy đủ để trình bày về vụ kiện

### Điều 19. Xác định các nguyên tắc về tố tụng

1. Theo quy định của Luật này, các bên được tự do thoả thuận về thủ tục mà Hội đồng trọng tài phải thực hiện khi tiến hành tố tụng.
2. Nếu không có thoả thuận đó, Hội đồng trọng tài có thể, theo quy định của luật này, tiến hành trọng tài theo cách thức mà Hội đồng trọng tài cho là thích hợp. Quyền trao cho Hội đồng trọng tài bao gồm quyền xác định khả năng được chấp nhận, sự liên quan, tính trọng yếu, sự xác đáng và giá trị thuyết phục của chứng cứ.



## LUẬT TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

### Điều 4. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài

“1. Trọng tài viên phải tôn trọng thoả thuận của các bên nếu thoả thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội.”

### Điều 12. Gửi thông báo và trình tự gửi thông báo

“Nếu các bên không có thoả thuận khác hoặc quy tắc tố tụng của Trung tâm trọng tài không quy định khác, cách thức và trình tự gửi thông báo trong tố tụng trọng tài được quy định như sau: ...”





## QUY TẮC ICC, ĐIỀU 24: CUỘC HỌP SƠ BỘ VÀ THỜI BIỂU TỔ TỤNG

“

1) Khi soạn thảo Điều khoản tham chiếu hoặc ngay sau đó càng sớm càng tốt, **hội đồng trọng tài sẽ tổ chức một cuộc họp sơ bộ để tham khảo ý kiến của các bên về các biện pháp tố tụng có thể được áp dụng theo Điều 22(2).**

2) Trong cuộc họp đó, hoặc càng sớm càng tốt ngay sau đó, **hội đồng trọng tài sẽ thiết lập thời gian biểu tố tụng mà họ dự định tuân theo để tiến hành tố tụng trọng tài một cách hiệu quả. Thời gian biểu tố tụng và bất kỳ sửa đổi nào sau đó sẽ được thông báo cho Tòa trọng tài và các bên.**

3) Để đảm bảo việc quản lý vụ kiện hiệu quả liên tục, **hội đồng trọng tài, sau khi tham khảo ý kiến của các bên thông qua một cuộc họp sơ bộ tiếp theo hoặc cách khác, có thể áp dụng các biện pháp tố tụng khác hoặc sửa đổi thời gian biểu tố tụng.**

”



6



## Hướng dẫn các bên và hội đồng trọng tài thực hiện tố tụng trọng tài theo quy tắc ICC 2021

**“Tiến hành tố tụng trọng tài nhanh chóng và hiệu quả**

92. Hội đồng trọng tài và các bên phải tiến hành tố tụng trọng tài một cách nhanh chóng và tiết kiệm chi phí, có tính đến mức độ phức tạp và giá trị của tranh chấp (Điều 22(1)).

93. Để đảm bảo quản lý vụ việc hiệu quả, **hội đồng trọng tài, sau khi tham khảo ý kiến của các bên, sẽ áp dụng các biện pháp tố tụng mà hội đồng trọng tài cho là phù hợp, với điều kiện là chúng không trái với bất kỳ thỏa thuận nào của các bên (Điều 22(2)). Các biện pháp đó có thể bao gồm một hoặc nhiều công cụ quản lý được đề cập trong Phụ lục IV của Quy tắc.** Đặc biệt, hội đồng trọng tài có thể khuyến khích các bên xem xét giải quyết tất cả hoặc một phần tranh chấp của họ, bằng thương lượng hoặc thông qua bất kỳ hình thức giải quyết tranh chấp thân thiện nào, như hòa giải theo Quy tắc hòa giải của ICC.”



7



## QUY TẮC TRỌNG TÀI SIAC 2016

### Quy tắc 19.3

**Trong thời gian sớm nhất có thể** sau khi thành lập Hội đồng Trọng tài, **Hội đồng Trọng tài sẽ tiến hành cuộc họp sơ bộ với tất cả các bên**, có mặt trực tiếp hoặc thông qua phương tiện khác, để thảo luận thủ tục thích hợp và hiệu quả nhất cho vụ tranh chấp.

### Quy tắc 19.7

Tại bất kỳ giai đoạn nào trong quá trình tổ tụng trọng tài, Chánh Tòa trọng tài cũng **có thể yêu cầu các bên và Hội đồng Trọng tài triệu tập một cuộc họp để thảo luận thủ tục thích hợp và hiệu quả nhất cho vụ tranh chấp**. Cuộc họp đó có thể được tiến hành với sự có mặt trực tiếp hoặc thông qua các phương tiện khác.



## QUY TẮC TRỌNG TÀI VIAC 2017


### Điều 22. Địa điểm trọng tài

2. Hội đồng Trọng tài có thể tiến hành các **phiên họp giải quyết vụ tranh chấp** tại bất kỳ nơi nào mà Hội đồng Trọng tài cho là phù hợp, trừ khi các bên có thỏa thuận khác. Hội đồng Trọng tài có thể tổ chức **các cuộc họp** bằng hình thức và tại bất kỳ nơi nào mà Hội đồng Trọng tài cho là phù hợp

### Điều 38. Điều khoản chung

5. Đối với các vấn đề không được quy định trong Quy tắc này, Trung tâm và Hội đồng Trọng tài có quyền hành động theo **tinh thần của Quy tắc này và nỗ lực giải quyết vụ tranh chấp một cách công bằng và hiệu quả**.



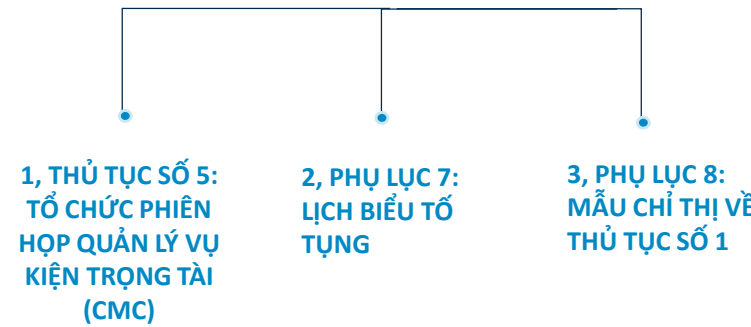






ARB – MED SYMPOSIUM

2023


## HƯỚNG DẪN TỔ TỤNG TRỌNG TÀI CỦA VIAC CHO TRỌNG TÀI VIÊN

Hỗ trợ HĐTT tham vấn ý kiến các bên tranh chấp về các vấn đề cần giải quyết, thời hạn đệ trình chứng cứ, cách thức làm việc



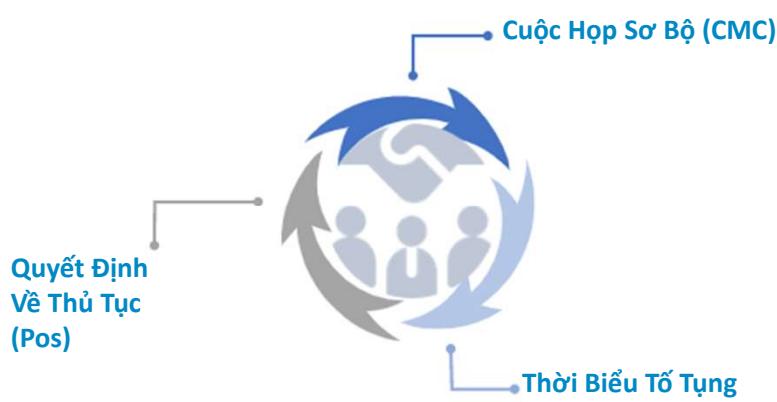
10







ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## CÔNG CỤ QUẢN LÝ VỤ KIỆN



11



## CUỘC HỌP SƠ BỘ (CMC)

1. Các vấn đề ban đầu sơ bộ – phản đối thẩm quyền, áp dụng BPKCTT và/hoặc xác định các vấn đề riêng rẽ (bifurcation)
2. Các vấn đề về thủ tục khác – luật áp dụng, ngôn ngữ, địa điểm trọng tài
3. Hệ trình – các vòng hệ trình, thời hạn, cấu trúc, nộp kèm chứng cứ và tài liệu
4. Thu thập chứng cứ (Document production)
5. Nhân chứng – số lượng, thời hạn hệ trình lời chứng hoặc báo cáo của nhân chứng chuyên gia, nhân chứng do hội đồng trọng tài chỉ định
6. Các vấn đề thủ tục và quản lý khác – cách thức liên lạc, chỉ định thư ký hội đồng trọng tài



## QUYẾT ĐỊNH VỀ THỦ TỤC

1. Luật áp dụng và địa điểm trọng tài
2. Ngôn ngữ trọng tài
3. Thành lập Hội đồng trọng tài/ phản đối thẩm quyền
4. Thủ tục rút gọn (Expedited procedure)
5. Biện pháp khẩn cấp tạm thời
6. Liên lạc
7. Tách riêng các vấn đề (Bifurcation)
8. Hệ trình
9. Lời chứng
10. Nhân chứng chuyên gia







## THỜI BIỂU TỔ TỤNG

- ❖ Thời biểu tố tụng thể hiện ngày đến hạn cho những bước tố tụng phải thực hiện bởi các bên .
- ❖ Thời hạn nộp các đệ trình
- ❖ Các bên cần tuân thủ Thời biểu tố tụng



## VAI TRÒ CÔNG CỤ QUẢN LÝ VỤ VIỆN TRONG VIỆC ĐỀ TRÌNH CHỨNG CỨ



### CUỘC HỌP SƠ BỘ

#### ❖ Hội đồng trọng tài

Xem xét việc cung cấp bổ sung chứng cứ của các bên.

#### ❖ Luật sư

Yêu cầu Hội đồng trọng tài triệu tập người làm chứng

### HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI

- ❖ Quyết định về thủ tục sẽ chỉ dẫn những vấn đề chứng cứ, ví dụ như:
  1. Hạn đệ trình chứng cứ, lời chứng, nhân chứng chuyên gia
  2. Ngôn ngữ của chứng cứ
  3. Dạng chứng cứ (bản cứng hoặc bản mềm, liệu lời chứng có cần lời xác minh là sự thật, chữ ký của nhân chứng, v.v

### THỜI BIỂU TỔ TỤNG

- ❖ Nhắc nhở các bên và hội đồng trọng tài về ngày đến hạn để đệ trình văn bản và chứng cứ (Cut Off Date)



## THẢO LUẬN

1. Hội đồng trọng tài VIAC nên áp dụng các công cụ quản lý vụ kiện như thế nào?
2. Cách hành xử của Luật sư Việt nam trong tố tụng trọng tài cần thay đổi như thế nào?
3. Các biện pháp trừng phạt (sanction) nếu có mà Hội đồng trọng tài VIAC có thể áp dụng với các bên và luật sư khi không tuân thủ PO là gì?
4. Có nên sửa đổi quy tắc trọng tài để tăng tính cạnh tranh trong cung cấp dịch vụ giải quyết tranh chấp?
5. Có nên sửa đổi Luật trọng tài thương mại Việt Nam 2010 theo hướng áp dụng Luật Trọng tài Mẫu của UNCITRAL hay không?



16



## QUY TẮC ICC, PHỤ LỤC IV

### Appendix IV – Case Management Techniques

The following are examples of case management techniques that can be used by the arbitral tribunal and the parties for controlling time and cost. Appropriate control of time and cost is important in all cases. In cases of low complexity and low value, it is particularly important to ensure that time and costs are proportionate to what is at stake in the dispute.

- a) Bifurcating the proceedings or rendering one or more partial awards on key issues, when doing so may genuinely be expected to result in a more efficient resolution of the case.
- b) Identifying issues that can be resolved by agreement between the parties or their experts.
- c) Identifying issues to be decided solely on the basis of documents rather than through oral evidence or legal argument at a hearing.
- d) Production of documentary evidence:
  - (i) requiring the parties to produce with their submissions the documents on which they rely;
  - (ii) avoiding requests for document production when appropriate in order to control time and cost;
  - (iii) in those cases where requests for document production are considered appropriate, limiting such requests to documents or categories of documents that are relevant and material to the outcome of the case;
  - (iv) establishing reasonable time limits for the production of documents;
  - (v) using a schedule of document production to facilitate the resolution of issues in relation to the production of documents.
- e) Limiting the length and scope of written submissions and written and oral witness evidence (both fact witnesses and experts) so as to avoid repetition and maintain a focus on key issues.
- f) Using telephone or video conferencing for procedural and other hearings where attendance in person is not essential and use of IT that enables online communication among the parties, the arbitral tribunal and the Secretariat of the Court.
- g) Organizing a pre-hearing conference with the arbitral tribunal at which arrangements for a hearing can be discussed and agreed and the arbitral tribunal can indicate to the parties issues on which it would like the parties to focus at the hearing.
- h) Settlement of disputes:
  - (i) encouraging the parties to consider settlement of all or part of the dispute either by negotiation or through any form of amicable dispute resolution methods such as, for example, mediation under the ICC Mediation Rules;
  - (ii) where agreed between the parties and the arbitral tribunal, the arbitral tribunal may take steps to facilitate settlement of the dispute, provided that every effort is made to ensure that any subsequent award is enforceable at law.

Additional techniques are described in the ICC publication entitled "Controlling Time and Costs in Arbitration".



17



## TÀI LIỆU THAM KHẢO



1. Alan Redfern, Martin Hunter, Nigel Blackaby, Constantine Partasides QC, “Redfern and Hunter on International Arbitration”, sixth edition, Oxford University Press, para. 6.41 – 6.64, p. 366 – p. 372
2. UNCITRAL Notes on Organizing Arbitral Proceedings (2016), [https://uncitral.un.org/en/texts/arbitration/explanatorytexts/organizing\\_arbitral\\_proceedings](https://uncitral.un.org/en/texts/arbitration/explanatorytexts/organizing_arbitral_proceedings)
3. The ICCA Reports No. 2: ICCA Drafting Sourcebook for Logistical Matters in Procedural Orders, <https://www.arbitration-icca.org/icca-reports-no-2-icca-drafting-sourcebook-logistical-matters-procedural-orders>
4. CI Arb Guideline 6: Managing Arbitrations and Procedural Orders, <https://www.ciarb.org/media/4198/guideline-6-managing-arbitrations-and-procedural-orders-2015.pdf>
5. ICC Practice Notes, <https://iccwbo.org/dispute-resolution-services/arbitration/practice-notes-forms-checklists/>
6. SIAC Practice Notes, [https://siac.org.sg/wp-content/uploads/2022/06/Practice\\_Note\\_for\\_Administered\\_Cases\\_PN-01-14\\_2-January-2014.pdf](https://siac.org.sg/wp-content/uploads/2022/06/Practice_Note_for_Administered_Cases_PN-01-14_2-January-2014.pdf)
7. ICC Appendix IV: <https://iccwbo.org/dispute-resolution/dispute-resolution-services/arbitration/rules-procedure/2021-arbitration-rules/>
8. Nguyễn Mạnh Dũng, QUẢN LÝ VỤ VIỆN TRONG TỔ TỤNG TRỌNG TÀI (CMC-TOR-PO1), [https://www.academia.edu/45673637/QUẢN\\_LÝ\\_VỤ\\_KIỆN\\_TRONG\\_TỔ\\_TỤNG\\_TRỌNG\\_TÀI\\_CMC\\_TOR\\_PO1](https://www.academia.edu/45673637/QUẢN_LÝ_VỤ_KIỆN_TRONG_TỔ_TỤNG_TRỌNG_TÀI_CMC_TOR_PO1)
9. Nguyễn Mạnh Dũng, Management of Arbitral Proceedings: ICC Experiences!, [https://www.academia.edu/39778114/TỔ\\_CHỨC\\_VÀ\\_QUẢN LÝ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI\\_Kinh\\_nghiệm\\_của\\_ICC\\_Organisation\\_and\\_Management\\_of\\_Arbitral\\_Proceedings\\_ICC\\_Experiences\\_](https://www.academia.edu/39778114/TỔ_CHỨC_VÀ_QUẢN LÝ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI_Kinh_nghiệm_của_ICC_Organisation_and_Management_of_Arbitral_Proceedings_ICC_Experiences_)



# THANK YOU





## PROVISIONS AND PRACTICES OF EARLY DISMISSAL UNDER ICSID RULE 41

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



*Mr. Lars Markert – Partner of Nishimura & Asahi*

0



ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023


## The “original”

### ICSID Arbitration Rule 41(5) (2006)

Unless the parties have agreed to another expedited procedure for making preliminary objections, a party may, no later than 30 days after the constitution of the Tribunal, and in any event before the first session of the Tribunal, file an objection that a claim is manifestly without legal merit. The party shall specify as precisely as possible the basis for the objection. The Tribunal, after giving the parties the opportunity to present their observations on the objection, shall, at its first session or promptly thereafter, notify the parties its decision on the objection. The decision of the Tribunal shall be without prejudice to the right of a party to file an objection pursuant to paragraph (1) or to object, in the course of the proceeding, that a claim lacks legal merit.



1



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## The “improvement”

ICSID Arbitration Rule 41 (2022)





(1) A party may object that a claim is manifestly without legal merit. The objection may relate to the substance of the claim, the jurisdiction of the Centre, or the competence of the Tribunal.

(2) The following procedure shall apply:


(a) a party shall file a written submission no later than 45 days after the constitution of the Tribunal; [...]

(e) the Tribunal shall render its decision or Award on the objection within 60 days after the later of the constitution of the Tribunal or the last submission on the objection.

(3) If the Tribunal decides that all claims are manifestly without legal merit, it shall render an Award to that effect. Otherwise, the Tribunal shall issue a decision on the objection and fix any time limit necessary for the further conduct of the proceeding. [...]

2



ARB – MED SYMPOSIUM

2023





## Key concepts

Rationale for Rule 41

Strike a balance between, on the one hand, the need to save time and costs and avoid unnecessary consumption of parties’ resources, while on the other hand, not to wrongly deprive the parties of their right to due process.

“Manifest of lack of legal merit”

- “legal merit” – no discussion of facts, too early at that stage (facts asserted by parties to be taken as true)
- “manifest” – high threshold
  - = “palpable”, “clearly revealed to the eye, mind or judgment”, or “obvious” (Trans-Global Petroleum Inc v. Jordan, ICSID Case No. ARB/07/25, para. 9)
  - ≠ “novel, difficult or disputed legal issues” (PNG Sustainable Development Program Ltd v. Papua New Guinea, ICSID Case No. ARB/13/33, para. 89)

3



## Application in practice

### High usage

As of April 2023, 54 applications, fully or partially successful 12 times (22%)

### “Success stories”

- Claim time-barred (3x)
- BIT provision invoked/available no basis for claim (3x)
- No “investment” (just contract claims) (2x)
- BIT not in force, no consent to ICSID
- Res judicata

Inspiration for commercial arbitration?



# THANK YOU







## EARLY DETERMINATION IN COMMERCIAL ARBITRATION

Mr. Steven Lim – Arbitrator and Barrister of 39 Essex Chambers

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023





0



## Early Determination in Commercial Arbitration

- **First introduced in commercial arbitration in:**  
Rule 29 SIAC Rules 2016
- **Followed by:**  
Article 39 SCC Rules 2017  
Article 43 HKIAC Rules 2018
- **ICC has taken a different approach:**  
Article 22 ICC Rules 2021





1



## Early Dismissal under Rule 29 of the SIAC Rules 2016

### Rule 29.1

A party may apply to the Tribunal for the early dismissal of a claim or defence on the basis that:

- A claim or defence is manifestly without legal merit; or
- A claim or defence is manifestly outside the jurisdiction of the Tribunal

### Rule 29.2

An application for the early dismissal of a claim or defence under Rule 29.1 shall state in detail the facts and legal basis supporting the application. The party applying for early dismissal shall, at the same time as it files the application with the Tribunal, send a copy of the application to the other party, and shall notify the Tribunal that it has done so, specifying the mode of service employed and the date of service.



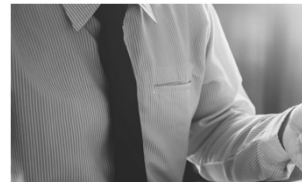
2



## Early Dismissal under Rule 29 of the SIAC Rules 2016

### Rule 29.3

The Tribunal may, in its discretion, allow the application for the early dismissal of a claim or defence under Rule 29.1 to proceed. If the application is allowed to proceed, the Tribunal shall, after giving the parties the opportunity to be heard, decide whether to grant, in whole or in part, the application for early dismissal under Rule 29.1.



3





## Early Dismissal under Rule 29 of the SIAC Rules 2016

### Rule 29.4

If the application is allowed to proceed, the Tribunal shall make an order or Award on the application, with reasons, which may be in summary form. The order or Award shall be made within 60 days of the date of filing of the application, unless, in exceptional circumstances, the Registrar extends the time



## Early Dismissal under Rule 29 of the SIAC Rules 2016

In essence, Rule 29 allows a party to apply to the Tribunal for dismissal of a claim or defence on the basis that a claim or defence is manifestly:

- Without legal merit; or
- Outside the jurisdiction of the Tribunal





## Differences between SIAC and ICSID Rules

SIAC was the first major commercial institution to provide for an early dismissal procedure. Some elements were inspired by then Article 41.5, ICSID Rules 2006 (now Article 41, ICSID Rules 2020). However, there are material differences:

1. SIAC Rules cover both claims and defences.
2. SIAC Rules do not stipulate timeline for when application is to be made (although for jurisdiction, Article 16(2) Model Law would still apply – has to be raised not later than submission of the statement of defence).
3. Under ICSID Rules, the application has to be made within 45 days of constitution of the Tribunal. At that stage, the only submission before the Tribunal is the request for arbitration.



6



## Manifestly without legal merit / outside jurisdiction

What is “manifestly” without merit may be different at an early stage compared with a later stage of the proceedings.

- Legal merits have to be considered in the context of the supporting facts.
- More facts and submissions may be available at a later stage in the proceedings which may make the legal merits more “manifest”.



7



## Manifestly without legal merit / outside jurisdiction



- *Art 41 ICSID Rules 2020 draws a distinction between “manifestly without legal merit” and “without legal merit”.*

When the application is brought at such an early stage and based only on the request for arbitration, the lack of merit must, by necessity, be very clear and obvious.

- *This distinction is less relevant, and potentially misleading, in commercial rules where the application can be brought much later, and based on more material available in the case.*

When the case for both sides has been fully stated on a claim or defence, I think the only test is “without legal merit” and “manifestly” at that stage is otiose, or worse, misleading if it suggests a higher standard than “without legal merit” has to be met.



## Jurisdiction and Early Determination



- *ICSID 2020 rules and commercial arbitration rules allow jurisdiction to be addressed in early determination.*
- *Jurisdiction can also be challenged as a preliminary issue. Tribunal has discretion to decide whether to determine jurisdiction as a preliminary issue or with the merits (arbitration rules and Model Law).*
- *Jurisdiction arguably is more appropriately addressed under the Model Law or equivalent arbitration rules rather than early determination procedures - at least from the cost perspective.*






## Early Determination and Preliminary Issues


- *Issues on the merits (like jurisdiction) can also be dealt with as preliminary issues, except that there is no structure applied to the application, compared with early determination procedures (e.g. Art 22 ICC Rules).*
- *Early determination procedures are not that novel as the issues can be addressed by other established means.*
- *Early determination adds a structure (and imprimatur) to the process which may encourage tribunals to deal with the issues early and not be deterred by due process concerns.*



THANK YOU









## QUẢN LÝ VỤ KIỆN VÀ QUYẾT ĐỊNH SỚM TRONG TỔ TỤNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI


*LS. Trương Trọng Nghĩa, Trọng tài viên của VIAC – Thành viên cấp cao Viện Trọng tài Vương quốc Anh (FCIArb)*

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0






## Vì sao các thủ tục QLVK lại cần thiết và quan trọng?

- Tổ tụng trọng tài khởi thủy từ đầu thế kỷ 20 ở các nước có kinh tế thị trường phát triển được quảng bá là thân thiện với các bên tranh chấp hơn, nhanh hơn, đơn giản hơn và do đó đỡ tốn kém hơn tổ tụng tòa án.
- Tuy nhiên, từ 5 năm trở lại đây, qua khảo sát chính thức của các định chế trọng tài quốc tế, nhiều tiếng nói than phiền là tổ tụng trọng tài có một số đặc điểm rất tệ (worst characteristics): chi phí tốn kém, thiếu công cụ cưỡng chế trong quá trình tổ tụng, khó biết được hiệu quả công việc của trọng tài viên và chậm chạp.
- o [https://arbitration.qmul.ac.uk/media/arbitration/docs/2015\\_International\\_Arbitration\\_Survey.pdf](https://arbitration.qmul.ac.uk/media/arbitration/docs/2015_International_Arbitration_Survey.pdf)
- o Do đó, các định chế trọng tài đang có xu hướng tăng cường và cải tiến QLVK để khắc phục các điểm yếu này

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



1



## Quản lý vụ kiện: nhu cầu có thực và đang gia tăng ở Việt Nam



- - Quản lý vụ kiện (QLVK): quy định của Luật TTTM Việt Nam và các quy tắc tố tụng trọng tài của Việt Nam đang đi sau các nước trong khu vực.
- - Tổ chức trọng tài thương mại ở Việt Nam được thành lập 1993, sau khi đất nước chuyển sang kinh tế thị trường, còn các tổ chức trọng tài trong khu vực hầu hết được thành lập trước chúng ta không bao lâu (SIAC được thành lập 1991; HKIAC năm 1985). Tuy nhiên các tổ chức trọng tài này đã phát triển nhanh hơn.
- - Đến năm 2010 chúng ta mới có Luật TTTM, còn trước đó là Pháp lệnh TTTM. Trong Luật TTTM, QLVK được quy định khá sơ lược và chưa có sự tham gia và phối hợp với các bên tranh chấp.
- - Tố tụng trọng tài thương mại và cả hòa giải thương mại ở Việt Nam chưa thực sự hấp dẫn dù rất có tiềm năng: một trong những nguyên nhân là chưa có quy định về QLVK trong Luật TTTM và các quy tắc của các định chế trọng tài.
- - Đến tháng 11/2022, VIAC mới có Hướng dẫn về QLVK theo cách tiếp cận với quốc tế, nhưng không bắt buộc, vì những thủ tục này chưa được quy định bằng luật trọng tài thương mại.
- - Hy vọng lần sửa đổi Luật TTTM tới đây, mà Quốc hội đã đưa vào chương trình lập pháp của khóa 15, các quy định cơ bản về QLVK tương thích với pháp luật trọng tài của khu vực và thế giới sẽ được luật hóa, từ đó các tổ chức trọng tài thương mại có thể đặt ra các quy định cụ thể về QLVK trong các quy tắc của mình.

2



## Một số khuyến cáo áp dụng QLVK

1. QLVK là trách nhiệm chung của HĐTT và các bên tranh chấp vì lợi ích của chính các bên tranh chấp, góp phần khắc phục các điểm yếu của tố tụng trọng tài.
2. Các bên tranh chấp cần tích cực tham gia các thủ tục QLVK khi được thông báo hay yêu cầu.
3. Những nội dung đã được thỏa thuận và trở thành các quyết định của HĐTT phải được các bên chú ý thực hiện đúng.
4. Không vì đang tranh chấp mà từ chối hợp tác hoặc thiếu thiện chí trong quá trình thực hiện các bước QLVK.
5. Các TTV cần nâng cao trách nhiệm và đầu tư nhiều hơn vào các công việc QLVK.



3



## Quyết định sớm (QĐS): một thủ tục cần nghiên cứu áp dụng từng bước ở Việt Nam

- - Cũng như QLVK, QĐS giúp tăng cường hiệu quả của tố tụng trọng tài, có lợi cho tất cả các bên tham gia tố tụng: HĐTT, nguyên đơn và bị đơn, và cả định chế trọng tài quản lý vụ kiện. Nói chung là có lợi cho xã hội, cho nền kinh tế.
- - QĐS sẽ dẫn đến Bác Bỏ Sớm (BBS) các yêu cầu không có căn cứ hoặc ngoài thẩm quyền của HĐTT, rõ ràng có lợi cho bên yêu cầu, vậy bên bị bác bỏ có lợi gì?
- - Khi biết sớm là không đạt được mục tiêu thì bên bị bác bỏ sẽ tìm cách khác để đạt mục tiêu, ví dụ thương lượng, hòa giải.
- - Chí ít cũng đỡ tốn kém.



4



## Luật TTTM đã có quy định tương tự

“ Điều 43.1 – Luật TTTM: “Trước khi xem xét nội dung vụ tranh chấp, Hội đồng trọng tài phải xem xét hiệu lực của thỏa thuận trọng tài; thỏa thuận trọng tài có thể thực hiện được hay không và xem xét thẩm quyền của mình. Trong trường hợp vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của mình thì Hội đồng trọng tài tiến hành giải quyết tranh chấp theo quy định của Luật này. Trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc xác định rõ thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được thì Hội đồng trọng tài quyết định đình chỉ việc giải quyết và thông báo ngay cho các bên biết.”

- Điểm giống: HĐTT có quyền đình chỉ việc giải quyết khi thấy ngoài thẩm quyền.
  - Điểm khác: không áp dụng khi yêu cầu thiếu căn cứ; không cần đơn mà HĐTT có quyền tự quyết.
- Theo tôi, quy định này cũng cần được bổ sung vào Luật TTTM sắp được sửa đổi.



5





THANK YOU

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023











## THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC CÔNG CỤ QUẢN LÝ VỤ TRANH CHẤP THÔNG QUA TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

LS. Nguyễn Chính – Luật sư thành viên Công ty Luật Hợp danh Nghiêm và Chính, Trọng tài viên VIAC


ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023




0




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



- **Tiêu chí Trọng tài thương mại:**  
Nhanh chóng, không công khai, thân thiện.  
Hội đồng trọng tài chỉ xem xét giải quyết trên cơ sở thỏa thuận trọng tài tại Hợp đồng.
- **Rủi ro:** Phán quyết có thể bị hủy do vi phạm, sai sót trong thủ tục (Tòa án không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã giải quyết).
- **Công cụ quản lý vụ tranh chấp làm thuận lợi hóa các tiêu chí và ưu thế của Trọng tài thương mại so với các loại hình giải quyết tranh chấp khác.**
- **Công cụ quản lý vụ tranh chấp giúp phòng tránh hiệu quả hơn rủi ro.**




1



ARB – MED SYMPOSIUM

2023



- 1 QĐ về phí trọng tài khi khởi kiện, tạm ứng phí trọng tài.
- 2 QĐ thành phần trọng tài, chỉ định, thay đổi trọng tài viên.
- 3 QĐ ngôn ngữ trọng tài, địa điểm trọng tài và luật áp dụng giải quyết tranh chấp.
- 4 QĐ về thời gian biểu tố tụng, gửi thông báo.
- 5 **QĐ của Hội đồng trọng tài về việc không có thỏa thuận trọng tài, thỏa thuận trọng tài vô hiệu, thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được, thẩm quyền của Hội đồng trọng tài.**
- 6 QĐ về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời
- 7 QĐ triệu tập người làm chứng (Điều 47, LTT);
- 8 QĐ công nhận sự thỏa thuận của các bên (Điều 58, LTT);
- 9 Quyết định đình chỉ giải quyết vụ tranh chấp (Điều 59, LTT);


**Có thể được gửi đến các đương sự dưới dạng thông báo. Không có qui định thủ tục khiếu nại**

**Có thể bị khiếu nại với HĐTT (Đ 43, LTT); hoặc Tòa án (Đ 44, LTT).**

**Không có quy định thủ tục khiếu nại**


**Trừ QĐ 1 và 2, các quyết định khác cần được biên bản hóa và có sự đồng thuận của các bên.**

2




ARB – MED SYMPOSIUM

2023




**Thực tiễn nảy sinh trong quá trình quản lý, dẫn dắt, điều phối và quyết định các vấn đề của Trọng tài:**

1. Thỏa thuận của các bên quy định phải hòa giải trước tố tụng trọng tài.
2. Quyền lựa chọn của Nguyên Đơn (Điều 43.5, LTT).
3. Khắc phục thiếu sót hành chính về thủ tục tố tụng.
4. Tiến trình Hội đồng trọng tài giải quyết khiếu nại về việc HĐTT vượt quá thẩm quyền (Điều 43.2, LTT.)
5. Giải quyết vụ tranh chấp khi Tòa án đang giải quyết khiếu nại về hiệu lực của thỏa thuận trọng tài; thỏa thuận trọng tài có thể thực hiện được hay không và thẩm quyền của HĐTT.
6. Phán quyết bị hủy do thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thoả thuận của các bên (Điều 68.2.b, LTT).








3



ARB – MED SYMPOSIUM

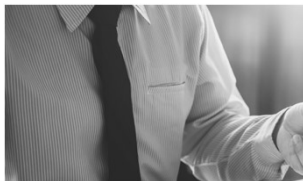

■ 2023



### Thảo luận

- Hành xử của thành viên Hội đồng trọng tài [vô tư, công bằng, tránh giao tiếp riêng, tránh các câu hỏi gợi ý .v.v. ;
- Hành xử của luật sư [thúc đẩy việc giải quyết có hiệu quả; tránh câu giờ; thách thức pháp lý không cần thiết]
- Chế tài trong việc không thực hiện các Pos [không chấp nhận Đề trình quá hạn ? Điều 37 QTTT];

### Kiến nghị

- Làm rõ quy định tại Điều 68.2.b. để tránh bị diễn giải tùy tiện. Trao quyền quyết định thủ tục tố tụng cho Hội đồng trọng tài.
- Quy định rõ ràng về trình tự thủ tục để khiếu nại, giải quyết khiếu nại tại Hội đồng trọng tài.

4



ARB – MED SYMPOSIUM

■ 2023












# THANK YOU

5







## EVIDENCE IN THE ARBITRAL PROCEEDINGS: PRACTICE IN VIETNAM

*Mr. Nguyen Ngoc Minh - Partner, Dzungsr & Associates*


ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0



ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023




**Article 93 of CPC 2015**


*“Evidence in civil cases are things which are handed over or presented by the involved parties and other agencies, organizations or individuals to the Court during the proceedings or collected by the Court in accordance with the procedures prescribed by this Code and used by the Court as a basis for determining the objective circumstances of the case as well as determining that the claim or objection of the involved party is grounded and lawful”*

**Art. 94 of CPC 2015:**

*“1. Documents that can be read, heard or seen, electronic data; 2. Exhibits; 3. Involved parties' testimonies; 4. Witnesses' testimonies; 5. Expert conclusions; 6. On-site appraisal minutes; 7. Property evaluation and price appraisal results; 8. Written records of legal facts or acts that are formulated by functional persons; 9. Notarized/authenticated documents; 10. Other sources prescribed by law.”*







1




ARB – MED SYMPOSIUM

2023







- No statutory restriction on the types of evidence admissible in arbitration
- Evidence of law / Evidence of fact







2

2




ARB – MED SYMPOSIUM

2023

### Laws and rules

- Parties have the right (and obligation) to provide evidence to the arbitral tribunal
- The tribunal may summon witnesses, seek an assessment or evaluation of assets, consult with an expert or conduct fact-finding with third parties
- No express recognition of the tribunal's power to determine the admissibility, relevance, materiality and weight of evidence
- No rule of evidence but the arbitral tribunal is not bound to follow those in the CPC
- No document production



3

3



## Practice

- Predominantly document-based
- Factual and expert witnesses are still underused
- Reliance on the tribunal
- The IBA Rules?



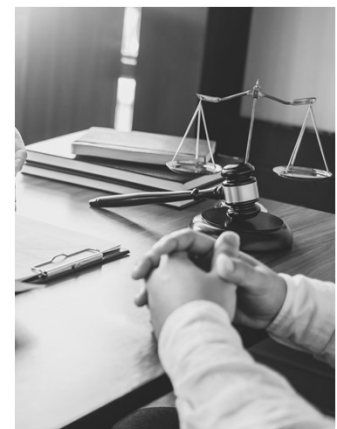
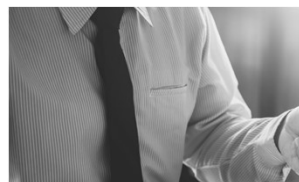
4

4




## RECOMMENDATION

- ❖ Amend LCA regarding evidence issues.
- ❖ Organize training for arbitrators and judges to provide uniform understanding and interpretation regarding evidence issues.
- ❖ Counsel should improve their understanding and necessary skills related to collecting and submitting evidence.



5



5



ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023


## REFERENCE

- ❖ IBA Rules on the Taking of Evidence in International Arbitration 2010
- ❖ CIARB Guidelines
- ❖ The Guide to Advocacy, Global Arbitration Review, 4<sup>th</sup> edition <https://globalarbitrationreview.com/edition/1001410/the-guide-to-advocacy-fourth-edition>
- ❖ Nguyen Manh Dzung & Nguyen Thi Mai Anh, “Evidence in Arbitration – Practice in VIAC’s dispute and international arbitration” (2020), accessed at [https://www.academia.edu/43992868/Chứng\\_cứ\\_trong\\_tổ\\_tụng\\_tr%E1%BB%8Dng\\_tài\\_1st\\_draft](https://www.academia.edu/43992868/Chứng_cứ_trong_tổ_tụng_tr%E1%BB%8Dng_tài_1st_draft)





6


6




## DZUNGSRT’S ADR & ARBITRATION PRACTICE GROUP




**Mr. Nguyen Manh Dzung**  
Senior Partner  
[Dzung.Nguyen@dzungsrt.com](mailto:Dzung.Nguyen@dzungsrt.com)



**Mr. Nguyen Ngoc Minh**  
Head of Hanoi Office  
Construction & Energy Arbitration  
[Minh.Nguyen@dzungsrt.com](mailto:Minh.Nguyen@dzungsrt.com)



**Ms. Dang Vu Minh Ha**  
Partner  
Maritime Arbitration & ADR  
[ha.dang@dzungsrt.com](mailto:ha.dang@dzungsrt.com)



**Dr. Nguyen Thi Thu Trang**  
Special Arbitration Counsel  
Commercial & Investment Arbitration  
[trang.nguyen@dzungsrt.com](mailto:trang.nguyen@dzungsrt.com)

7





THANK YOU

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023











## PRACTICAL ISSUES ON THE TAKING OF EVIDENCE

AMANDA LEES, PARTNER, KING & WOOD MALLESONS, SINGAPORE


ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023





## WHAT IS EVIDENCE

1. Each party has the burden of proving the facts relied on to support is claim or defence
2. Facts can be proven through documents or witnesses
3. Witnesses can tell the story – what happened and why – and provide context to the documents
4. Experts are used to give expert opinion (for example what is the cause of an accident) based on their experience and expertise



1






## FACTUAL WITNESSES

### Witness statements

1. In international arbitration these are filed before the hearing
2. What should be in a witness statement
  - What the witness perceived
  - First person account of key events
3. What should be left out of the witness statement
  - Leave out legal submissions
  - Don't just recite documents
4. Consistency with contemporary documents is the key to witness credibility

2

## FACTUAL WITNESSES

### What happens at the hearing

1. Witnesses are expected to appear for cross examination by the other party if requested
  - What happens if the witness does not appear?
2. Usually a witness is not able to be present before giving his or her own evidence
  - What happens if the witness needs to instruct counsel?
3. Should the Tribunal administer an oath or affirmation and give a perjury warning?
4. How much control should the Tribunal exercise? Is there a Civil vs Common law divide?
  - Should the Tribunal ask for witnesses to give evidence?
  - Should the Tribunal ask questions?
  - Tribunal may limit or exclude questions – exercise this power sparingly.

3



## FACTUAL WITNESSES

### Cross examination

1. The purpose of cross examination is to test the witnesses' evidence
  - Does it work?
2. Prepare thoroughly.
  - Is the witness statement consistent with the documents?
  - What has the witness left out from his or her statement?
  - What do your witnesses say about this witness?
3. Be clear about your objectives for cross examination.

4



## Expert evidence

### Key issues

- PARTY APPOINTED (more common) VS TRIBUNAL APPOINTED (less common)
- HOW INDEPENDENT ARE EXPERTS?
- MODERN FEATURES: JOINT REPORTS / CONCURRENT EVIDENCE (hot tubbing)




5




THANK YOU

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023









## EVIDENCE IN THE ARBITRAL PROCEEDINGS: *International Practice*

*Joel Quek*  
*Partner, WongPartnership LLP (Singapore)*


ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



## Preamble

Preamble 1. These IBA Rules on the Taking of Evidence in International Arbitration are **intended to provide an efficient, economical and fair process** for the taking of evidence in international arbitrations, particularly those between Parties from **different legal traditions**. They are designed to supplement the legal provisions and the institutional, ad hoc or other rules that apply to the conduct of the arbitration.

2. Parties and Arbitral Tribunals **may adopt the IBA Rules of Evidence, in whole or in part, to govern arbitration proceedings, or they may vary them or use them as guidelines in developing their own procedures**. The Rules are not intended to limit the flexibility that is inherent in, and an advantage of, international arbitration, and Parties and Arbitral Tribunals are **free to adapt them to the particular circumstances of each arbitration**.



1



## Scope of Application

Article 1(3):

In case of **conflict** between any provisions of the IBA Rules of Evidence and the General Rules, the Arbitral Tribunal shall apply the IBA Rules of Evidence in the manner that it determines best in **order to accomplish, to the extent possible, the purposes of both the General Rules and the IBA Rules of Evidence**, unless the Parties agree to the contrary.



*‘General Rules’ mean the institutional, ad hoc or other rules that apply to the conduct of the arbitration*



## Areas of evidence

- Production of Documents
- Witness Statements
- Expert Reports
- Evidentiary Hearing





## Admissibility and Assessment of Evidence (Article 9)

- Tribunal shall determine the admissibility, relevance, materiality and weight (Article 9.1)
- Tribunal shall exclude from evidence or production any Document, statement, oral testimony for any of the following reasons (Article 9.2):
  - Lack of sufficient relevance to the case or materiality to its outcome
  - Privilege
  - Unreasonable burden to produce the requested evidence
  - Loss or destruction of the Document
  - Grounds of commercial / technical confidentiality
  - Grounds of special political or institutional sensitivity
  - Considerations of procedural economy, proportionality, fairness or equality of the Parties
- Tribunal may exclude evidence obtained illegally (Article 9.3)
- Drawing of adverse inferences (Article 9.6, 9.7)

4

## Documents (Article 3)

- Each Party shall submit Documents available to it on which it relies
- Parties may submit to the Arbitral Tribunal and to the other Parties a **Request to Produce**
  - Describe specific Documents / category of Documents
  - Why Document is relevant and material
  - Why the other Party has possession, custody or control
  - Why Requesting Party should not have to produce
- Other Party may state Objections and Requesting Party may Respond
- Tribunal's Decision

5



No.	Documents or Category of Documents Requested (Requesting party)	Relevance and Materiality, including references to submissions (Requesting party)		Reasoned Objections to Requests for Production of Documents (Objecting party)	Response to Objections to Requests for Production of Documents (Requesting party)	Decision (Tribunal)
		Reference to Pleadings, Exhibits, Witness Statements or Expert Report	Comments			
1.	Documents and/or correspondence between and within the parties relating to the entering into the Agreement dated 14 April 2023, including all drafts of the Agreement exchanged between the parties	<ul style="list-style-type: none"> <li>Statement of Claim at [1], [2]</li> <li>Statement of Defence at [3], [4]</li> </ul>	<p><u>Relevance and Materiality</u></p> <p>The documents requested are relevant to evidence the circumstances in which the Agreement came about to ascertain whether the Agreement is intended to be binding.</p> <p><u>Possession, custody or control</u></p> <p>Claimant believes these documents are in the possession, custody or control of the Respondent as the Respondent would have documentary records of its dealings with the Claimant.</p> <p>On the other hand, the Claimant no longer has possession, custody or control of these documents, as its files were destroyed in an office fire in June 2023</p>	<p>The Respondent objects to this request.</p> <p>First, in accordance with Article 9(2) of the IBA Rules on the Taking of Evidence in International Arbitration 2010, the Claimant's request is overly broad, disproportionate and vague.</p> <p>Second, pre-contractual negotiations are not relevant and/or material to whether the Agreement is intended to be binding.</p>	<p>The Respondent's objections are unfounded.</p> <p>First, the request is not overly broad, disproportionate and vague.</p> <p>Second, the circumstances of how the Agreement came about would therefore be relevant to this issue as it would constitute the factual basis upon which the Tribunal is to ascertain objective intention of the parties to form a binding contract (see <i>ABX v XYZ</i>)</p>	<p>The Tribunal accepts the Claimant's submission that the documents sought are potentially relevant and material to the outcome of the dispute as these may reflect whether the parties intended the Agreement to be binding since this has been put in issue by the Respondent in this arbitration.</p>

6

Witnesses of Fact (Article 4)	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Evidence is adduced by Witness Statements</li> <li>If a witness has been requested to attend Evidentiary Hearing but does not appear without a valid reason, Tribunal shall disregard the Witness Statement, unless in exceptional circumstances</li> <li>If a witness is not requested to attend Evidentiary Hearing, Parties shall <b>not</b> be deemed to have agreed to the correctness of the content of the Witness Statement.</li> <li>If a Party wishes to present evidence from a person who will not appear voluntarily, the Party may, ask the Tribunal to take whatever steps are legally available to obtain the testimony of that person, or seek leave from the Tribunal to take such steps itself</li> </ul>	

7







## Experts (Articles 5 and 6)

- Evidence is adduced by Expert Reports
  - Relationship with Parties, Legal Representatives, Tribunal
  - Description of the instructions
  - Statement of Independence
  - Statement of Facts that expert opinion is based on
  - Expert opinions and conclusions, including a description of the methods, evidence and information used in arriving at the conclusions.

8



## Evidentiary Hearing (Article 8)

- Remote Hearings
- Tribunal has complete control over the Evidentiary Hearing
- Oral Testimony at Evidentiary Hearing
  - Order of testimony
  - Affirmations
  - Questions

9



THANK YOU

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023








## HIỆU LỰC CỦA PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI NGUYÊN TẮC VÀ THỰC TIỄN

Ông Nguyễn Công Phú – Nguyên Phó Chánh tòa Kinh tế, Tòa án Nhân dân TP. HCM, Trọng tài viên VIAC

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0



ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



### NỘI DUNG CHÍNH

- HIỆU LỰC CƯỖNG CHẾ
- HIỆU LỰC CHỨNG MINH
- HIỆU LỰC CỦA CÁC PQTT TỪ CÙNG MỘT QUAN HỆ
- BẢO ĐẢM THỰC HIỆN



1



## HIỆU LỰC CƯỜNG CHẾ

### Quy định hiện hành của pháp luật VN:

- Hiệu lực cưỡng chế trực tiếp (không cần Tòa án công nhận) : PQTT VN
- Hiệu lực cưỡng chế gián tiếp (thông qua Tòa án): PQTT nước ngoài

### Bất cập:

- Căn cứ phân biệt Trọng tài VN và Trọng tài NN đ/v Trọng tài vụ việc?
- Mục đích bảo hộ: Trọng tài quy chế VN hay cả Trọng tài vụ việc?

### Đề xuất sửa đổi:

Sửa Luật TTTM và BLTTDS: Chỉ cần bảo hộ Trọng tài quy chế VN

=> Cưỡng chế trực tiếp (không cần Tòa án công nhận) : PQTT quy chế VN

=> Cưỡng chế gián tiếp (thông qua TA): PQTT quy chế nước ngoài + vụ việc



## HIỆU LỰC CHỨNG MINH

### Quy định hiện hành của pháp luật VN:

- BLTTDS + LTTTM đều không quy định PQTT có giá trị chứng minh trong một vụ kiện khác
- LTTTM + luật chuyên ngành đều không quy định PQTT có giá trị chứng minh trong thủ tục hành chính có liên quan tại CQHCNN

### Bất cập:

- Các Thẩm phán và TTV sẽ lúng túng khi một bên tranh chấp viện dẫn một PQTT đã có để chứng minh một tình tiết trong một vụ kiện mới
- CQHC có thể có quan điểm khác nhau về hiệu lực của PQTT trong thủ tục HC





## HIỆU LỰC CHỨNG MINH

### Đề xuất sửa đổi:

- Bổ sung LTTTM + BLTTDS: Một bên tranh chấp có thể viện dẫn PQT trong một vụ kiện khác để chứng minh một tình tiết trong vụ kiện đang được TA/TT giải quyết nếu các bên trong vụ kiện này đều có tham gia trong vụ kiện kia (như BLTTDS Nga)
- Bổ sung LTTTM: PQT có hiệu lực chứng minh trong thủ tục hành chính có liên quan, trừ trường hợp thủ tục đó có liên quan đến quyền lợi của bên thứ ba



4



## HIỆU LỰC CỦA CÁC PQT TỪ CÙNG MỘT QUAN HỆ

### Quy định hiện hành của pháp luật VN:

LTTTM không quy định trường hợp một tranh chấp đã có PQT có thể được giải quyết lại khi phát sinh hoặc phát hiện tình tiết mới

### Bất cập:

Thực tiễn có tranh chấp đã được giải quyết bằng một PQT nhưng sau đó phát sinh hoặc phát hiện tình tiết mới và một bên hoặc các bên có yêu cầu giải quyết lại

=> Có quan điểm khác nhau về khả năng giải quyết lại của Trọng tài


### Đề xuất sửa đổi:

Bổ sung LTTTM theo hướng tương tự BLTTDS (Đ192 + 352):

- Cho phép Trọng tài giải quyết lại nếu phát sinh hoặc phát hiện tình tiết mới
- PQT trước có hiệu lực đến thời điểm ban hành PQT sau



5



ARB – MED SYMPOSIUM

■ 2023

## BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

**Quy định hiện hành của pháp luật VN:**






- BLHS không quy định hành vi trốn tránh, không chấp hành PQTT là tội phạm (chỉ quy định tội không chấp hành án đ/v bản án, QĐ của Tòa án)
- LTTTM q/đ thời hạn sửa chữa, giải thích PQTT là 30 ngày từ ngày có PQ

**Bất cập:**

- Trường hợp tẩu tán tài sản để CQ THA không thể cưỡng chế thi hành PQTT hoặc cố tình không thi hành nghĩa vụ là một công việc (không phải nghĩa vụ tài sản) => CQ THA bất lực, PQTT không thể thực thi
- Thực tiễn có khi quá hạn q/đ mới có yêu cầu sửa chữa, giải thích PQTT

**Đề xuất sửa đổi:**

- Bổ sung BLHS tội danh không chấp hành PQTT để xử lý các trường hợp trên
- Bỏ q/đ thời hạn sửa chữa, giải thích PQTT trong LTTTM (như BLTTDS)

6



ARB – MED SYMPOSIUM

■ 2023



# THANK YOU











7






## NGUYÊN TẮC VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH CỦA CÁC QUYẾT ĐỊNH, PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023

*TS. LS Nguyễn Thị Thu Trang*  
Dzungst & Associates LLC



0



## I. PHÁN QUYẾT vs. QUYẾT ĐỊNH TRỌNG TÀI



*Hướng dẫn của ICCA*

- **Phán quyết**
  - Phán quyết chung thẩm (final award)
  - Phán quyết một phần (partial award)
  - Phán quyết sơ bộ (phán quyết tạm thời (interim award)
  - Phán quyết đồng thuận (consent award)

*BLTTDS 2015 Đ. 424(2)  
LTTTM 2010 Đ. 3(9), Đ.3(10)*


**Phán quyết trọng tài**

- Phán quyết cuối cùng
- Giải quyết toàn bộ nội dung vụ tranh chấp,
- Chấm dứt tố tụng trọng tài và có hiệu lực thi hành

*Quyết định trọng tài* là quyết định của HĐTT trong quá trình giải quyết tranh chấp





ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023

1



ARB – MED SYMPOSIUM


2023

## II. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG TRONG THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH, PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI





- Final (chung thẩm) => Res Judicata
- Binding- ràng buộc các bên tranh chấp
- Presumptive Enforceability (khả năng đương nhiên thi hành)
- Portability (Tính lưu động)

2




ARB – MED SYMPOSIUM

2023


## III. CƠ CHẾ PHẢN ĐỐI, KHIẾU NẠI CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐTT TRONG TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

- Thông thường không có cơ chế khiếu nại các quyết định trong tổ tụng của HĐTT
- Tuy nhiên trên các bên có thể đưa các phản đối lên HĐTT hoặc Trung tâm trọng tài
- Phản đối/ khiếu nại tại Tòa án



3

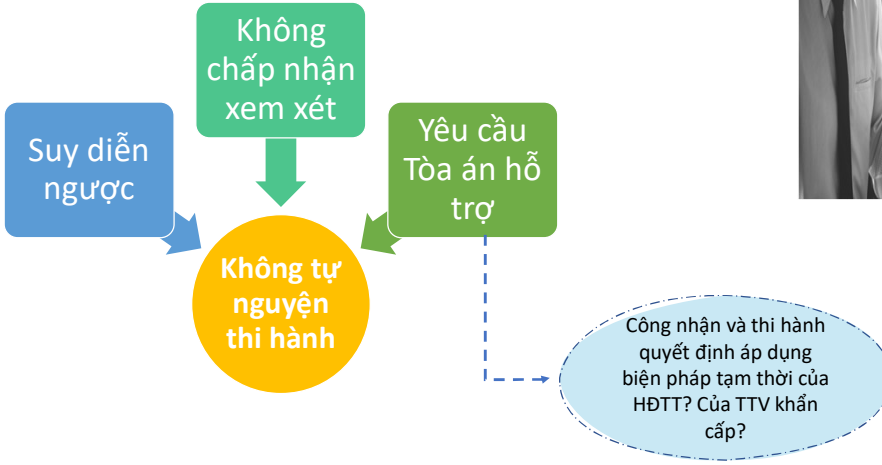






ARB – MED SYMPOSIUM


2023

## IV. THI HÀNH CÁC QUYẾT ĐỊNH TRONG TÀI



4





ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## V. KIẾN NGHỊ

- Sửa đổi định nghĩa phán quyết trọng tài
- Cần có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục để tòa án hỗ trợ thi hành các quyết định của HĐTT
- Thủ tục xem xét khiếu nại về QĐ thẩm quyền của HĐTT: cần cho phép có phiên họp để xét khiếu nại và cho phép gia hạn thời hạn để giải quyết khiếu nại (thay vì 10 ngày làm việc như hiện nay)
- Hạn chế các trường hợp được xem xét lại nội dung phán quyết trọng tài bằng cách giới hạn trường hợp bị coi là “vi phạm nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”.
- Xem xét việc cho phép cơ chế trọng tài viên khẩn cấp, công nhận và cho thi hành quyết định áp dụng biện pháp tạm thời
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa PQT trong nước và PQT nước ngoài (căn cứ, trình tự thủ tục để thi hành)

5



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## DZUNGSRT'S ARBITRATION PRACTICE GROUP

---



**Mr. Minh Nguyen**  
Construction & Energy Arbitration  
[minh.nguyen@dzungsrt.com](mailto:minh.nguyen@dzungsrt.com)



**Mr. Nguyen Manh Dung**  
Senior Partner  
[dzung.nguyen@dzungsrt.com](mailto:dzung.nguyen@dzungsrt.com)



**Ms. Trang Nguyen**  
Commercial & Investment Arbitration  
[trang.nguyen@dzungsrt.com](mailto:trang.nguyen@dzungsrt.com)



**Ms. Ha Dang**  
Maritime Arbitration & ADR  
[ha.dang@dzungsrt.com](mailto:ha.dang@dzungsrt.com)







6



# THANK YOU







ARB – MED SYMPOSIUM

2023



7

# Quy định và thực tiễn về sự giám sát của Tòa án Việt Nam đối với các quyết định của Hội đồng trọng tài



**Mrs. Ngo Quynh Anh - Annie  
EP Legal Limited**

**14 April 2023**

- 1. Khái niệm Quyết định HĐTT**
- 2. Sự giám sát của Tòa án đối với các quyết định của HĐTT**
- 3. Một số khó khăn, vướng mắc**
- 4. Khuyến nghị**

# 1. Khái niệm

- ❑ **Định nghĩa:** Quyết định trọng tài là quyết định của Hội đồng trọng tài (HĐTT) trong quá trình giải quyết tranh chấp (*khoản 9 Điều 3 Luật TTTM 2010*).
- ❑ **Các loại quyết định:**
  - ✓ Quyết định về không có thỏa thuận trọng tài (TTTT)
  - ✓ Quyết định về TTTT vô hiệu
  - ✓ Quyết định TTTT không thể thực hiện được
  - ✓ Quyết định về thẩm quyền của HĐTT
  - ✓ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời

# 1. Khái niệm

- ✓ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên
- ✓ Quyết định về việc yêu cầu các bên cung cấp tài liệu
- ✓ Quyết định về việc gia hạn thời gian đệ trình các bản tự bảo vệ
- ✓ Quyết định về việc nhập/tách vụ kiện
- ✓ Quyết định về việc kiện lại/kiện chéo

**Quyết định của HĐTT tại Việt Nam** được Tòa án giám sát dưới các hình thức theo Điều 7 Luật TTTM:

1. Giải quyết khiếu nại các Quyết định của HĐTT về việc: (i) không có TTTT (ii) TTTT vô hiệu; (iii) TTTT không thể thực hiện được; (iv) thẩm quyền của HĐTT;
2. Áp dụng BPKCTT;
3. Thu thập chứng cứ;
4. Triệu tập người làm chứng.

**Các quyết định của HĐTT nước ngoài** có thể được Tòa án Việt Nam giám sát theo Điều 5.5 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP theo các hình thức tương tự Quyết định của HĐTT trong nước.

## 3. Các vướng mắc

[www.eplegal.vn](http://www.eplegal.vn)

- ✓ **Trọng tài có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đối với vụ kiện không qua giai đoạn hoà giải?**
- ✓ **Thẩm quyền áp dụng BPKCTT của Tòa án đối với các tranh chấp được giải quyết tại Trọng tài nước ngoài ở nước ngoài.**
- ✓ **Tòa án có thu thập tài liệu bí mật nhà nước theo Quyết định của HĐTT hay không?**



## 1. Trọng tài có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đối với vụ kiện không qua giai đoạn hoà giải?

- **Tóm tắt tình huống:** HĐTT đã mở phiên họp giải quyết đơn khiếu nại của bị đơn và ra quyết định là HĐTT có thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp (*Theo QĐ 02/2020/QĐ-PQTT ngày 23/4/2020 của TAND TP.HN*). Bị đơn nộp đơn khiếu nại đối với Quyết định này vì cho rằng thỏa thuận giải quyết tranh chấp phải thông qua Ban xử lý tranh chấp và Hòa giải trước khi đưa vụ việc ra giải quyết tại HĐTT.
- **Nhận định Tòa án:** Ý kiến BD cho rằng trước khi ND khởi kiện ra VIAC thì giữa ND và BD phải giải quyết vụ kiện tại Ban xử lý tranh chấp và hòa giải là không khả thi bởi giữa ND và BD đã có rất nhiều thư trao đổi qua lại trong thời gian từ 2016 đến 2019, nội dung tranh chấp giữa các bên đều không thống nhất được. Do đó, ND khởi kiện vụ tranh chấp ra VIAC mà bỏ qua các bước giải quyết vụ kiện tại Ban xử lý tranh chấp và hòa giải là không trái với thỏa thuận của các bên ký kết trong Hợp đồng EPC.
- **Kết luận:** TAND HN không chấp nhận đơn khiếu nại của bị đơn về Quyết định liên quan đến thẩm quyền của HĐTT.

# 3. Các vướng mắc

[www.eplegal.vn](http://www.eplegal.vn)

## ▪ **Vấn đề đặt ra:**

- Trong trường hợp này là khiếu nại thẩm quyền, tuy nhiên, Tòa án đã can thiệp sâu vào nội dung vụ tranh chấp, đi sâu vào quá trình thảo luận giữa các bên, do đó, có thể sẽ làm mất đi vai trò của HĐTT trong việc xác định thẩm quyền HĐTT.
- Theo đó, Tòa án chỉ nên dừng lại ở việc “support” thỏa thuận trọng tài, đối với việc đánh giá khiếu nại về thẩm quyền HĐTT, Tòa án chỉ cần xác định ý định các bên có đưa ra tranh chấp ngoài trọng tài hay không.
- Thực tế, có Tòa đã xử lý theo hướng ngược lại đối với trường hợp tương tự: Quyết định số 10/2014/QĐ-PQTT ngày 28/10/2014 của TAND Hà Nội: Tòa cho rằng HĐTT không có thẩm quyền giải quyết vụ việc vì đã bỏ qua các "tầng" tiền tố tụng (thương lượng, hòa giải) trong thỏa thuận các bên.

## ▪ **Khuyến nghị:**

- Trong các trường hợp như trên, Tòa án không nên đi sâu vào nội dung tranh chấp, mà nên xem xét liệu thỏa thuận trọng tài tồn tại và các bên có ý định đưa tranh chấp ra trọng tài hay không, để từ đó đưa ra quyết định cho phù hợp.
- Phát triển án lệ hướng dẫn các trường hợp áp dụng tương tự.

# 3. Các vướng mắc

www.eplegal.vn

## 2. Thẩm quyền áp dụng BPKCTT của Tòa án đối với các tranh chấp được giải quyết tại Trọng tài nước ngoài ở nước ngoài.

- Điều 49, Điều 53 Luật TTTM quy định Trọng tài hoặc Tòa án có thể áp dụng BPKCTT.
  - Điểm a khoản 5 Điều 5 NQ số 01/2014/HĐTP quy định: “Trọng tài nước ngoài tiến hành việc giải quyết tranh chấp và có yêu cầu Tòa án Việt Nam hỗ trợ hoạt động thì Tòa án Việt Nam có thẩm quyền đối với hoạt động của Trọng tài nước ngoài theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 2 Điều 7 Luật TTTM.” *(điểm đ có đề cập tới thẩm quyền áp dụng BPKCTT của Tòa án).*
  - Tuy nhiên, theo Điều 1 của Luật TTTM thì không điều chỉnh đối với hoạt động **Trọng tài nước ngoài ở nước ngoài**
- ⇒ Do đó, những nội dung này có phần mâu thuẫn và không thể hiện rõ về thẩm quyền Tòa án khi áp dụng BPKCTT trong trường hợp này.

## 3. Các vướng mắc

[www.elegal.vn](http://www.elegal.vn)

### ▪ **Vấn đề đặt ra:**

Thực tiễn, trong cùng 01 tình huống nêu trên nhưng các Tòa án đã có hướng xử lý khác nhau. Có Tòa cho phép áp dụng BPKCTT, nhưng có Tòa lại không cho phép áp dụng BPKCTT tại Việt Nam (*Quyết định số 08/QĐ-BPKCTT ngày 02/8/2013 TAND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 175/QĐ-TA ngày 14/7/2014 của TAND tỉnh Bình Dương*). Do đó, có sự không thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

### ▪ **Khuyến nghị:**

- Đối với quy định quốc tế, theo quy định tại UNCITRAL Model Law (Khoản 1 Điều 2) thì phạm vi áp dụng của luật đối với các vấn đề như BPKCTT,... không bị giới hạn phạm vi bởi nơi giải quyết tranh chấp.
  - Có thể thấy, BPKCTT là biện pháp rất quan trọng trong việc xử lý tranh chấp, đảm bảo quyền, lợi ích của các bên.
- Luật TTTM cần phải quy định **phạm vi điều chỉnh theo hướng mở rộng như quy định của Model Law**, để theo đó Tòa án được áp dụng BPKCTT (cũng như các biện pháp khác như thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng,...) **trong trường hợp tranh chấp giải quyết tại trọng tài nước ngoài ở nước ngoài.**

## 3. Các vướng mắc

[www.eplegal.vn](http://www.eplegal.vn)

### 3. Tòa án có thu thập tài liệu bí mật nhà nước theo Quyết định của HĐTT?

- **Tóm tắt tình huống:** Tranh chấp phát sinh giữa hai công ty Nhà nước xét xử tại SIAC. Trong giao đoạn trao đổi, cung cấp tài liệu, NĐ yêu cầu bị đơn cung cấp các văn bản của Nhà nước chỉ đạo BD về việc thực hiện hợp đồng với NĐ. BD cho rằng đây là các tài liệu mật (có đóng dấu mật, tuyệt mật của cơ quan nhà nước) nên không cung cấp. Qua quá trình đánh giá, HĐTT ra quyết định yêu cầu BD cung cấp tài liệu. BD cho rằng việc cung cấp tài liệu bí mật nhà nước sẽ vi phạm hình sự nên đề nghị HĐTT ra quyết định yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu.
  - **Vấn đề đặt ra:** *“Bí mật nhà nước chỉ được cung cấp, chuyển giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào chương trình hợp tác quốc tế hoặc thi hành công vụ có liên quan đến bí mật nhà nước.”* – Điều 16 Luật bảo vệ bí mật nhà nước 2018
1. Tòa án có hỗ trợ yêu cầu cung cấp tài liệu như thế nào? (Yêu cầu cơ quan nhà nước cho phép? Ra quyết định yêu cầu BD cung cấp)
  2. Tòa án có thụ lý khiếu nại quyết định cung cấp tài liệu liên quan đến bí mật nhà nước để bảo vệ trật tự công hay không (Chưa có căn cứ cho phép khiếu nại)?
  3. Sửa đổi luật cho phép tòa án giải quyết các khiếu nại quyết định của HĐTT ảnh hưởng đến trật tự công, an ninh quốc gia?

## 4. Khuyến nghị

[www.elegal.vn](http://www.elegal.vn)

- ✓ Đối với các quyết định khiếu nại liên quan đến điều khoản giải quyết tranh chấp đa tầng, Tòa án không nên đi sâu vào nội dung tranh chấp, mà nên xem xét liệu thỏa thuận trọng tài tồn tại và các bên có ý định đưa tranh chấp ra trọng tài hay không, để từ đó đưa ra quyết định cho phù hợp.
- ✓ Chỉ sửa phạm vi điều chỉnh của Luật TTTM theo hướng mở rộng phạm vi áp dụng trong trường hợp giải quyết tranh chấp tại trọng tài nước ngoài ở nước ngoài đối với các yêu cầu áp dụng BPKCTT, thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng,... (tham khảo quy định tại UNCITRAL Model Law)

## 4. Khuyến nghị

[www.elegal.vn](http://www.elegal.vn)

- ✓ Cần có quy định hướng dẫn cụ thể liên quan đến hỗ trợ thu thập tài liệu bí mật nhà nước (không ảnh hưởng đến trật tự công, an ninh quốc gia) để HĐTT có cơ sở thực hiện.
- ✓ Sửa đổi cho phép các bên được khiếu nại lên Tòa án nếu HĐTT ra quyết định cung cấp tài liệu bí mật mà tài liệu đó ảnh hưởng đến trật tự công, an ninh quốc gia.
- ✓ Đối với việc phân công xem xét khiếu nại: Khuyến nghị nên phải thành lập Hội đồng xem xét (tương tự xem xét PQTT), có sự tham gia của các bên và Viện kiểm sát để thực hiện giám sát việc xem xét khiếu nại, đảm bảo tính chính xác, khách quan, thay vì chỉ có “một Thẩm phán” thực hiện xem xét khiếu nại như quy định hiện tại (khoản 4 Điều 44 Luật TTTM)

# THANK YOU

[www.elegal.com](http://www.elegal.com)



## Ho Chi Minh (Head office)

311-19 – Street No.7, Quarter No.1, An  
Phu Ward, Thu Duc City, HCMC, Viet Nam.

**Tel:** +84-28-38232648

**Fax:** +84-28-38232657

**Email:** [info@elegal.com](mailto:info@elegal.com)

## Ha Noi

Suite 02B, Floor 3A, Horison Tower,  
40 Cat Linh, Cat Linh Ward, Dong Da  
District, Ha Noi, Vietnam

**Tel:** +84-24-73045679;

**Fax:** +84-24-73095679

**Email:** [hanoi@elegal.com](mailto:hanoi@elegal.com)

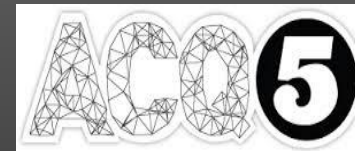
## Birmingham

194 Alcester Street, Deritend, B12  
0NZ, UK

**Tel:** +44 121 778 1188

**Fax:** +44 121 771 3028

**Email:** [tony.nguyen@elegal.uk](mailto:tony.nguyen@elegal.uk).










## GIẢI QUYẾT LẠI VỤ TRANH CHẤP SAU KHI PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI BỊ HỦY

Ông Phan Gia Quý – Nguyên Chánh Tòa Kinh tế Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh, Trọng tài viên VIAC


ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



Theo Khoản 8 Điều 71 Luật TTTM 2010: “*Trường hợp Hội đồng xét đơn yêu cầu ra quyết định hủy phán quyết trọng tài, các bên có thể thỏa thuận lại để đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại Trọng tài hoặc một bên có quyền khởi kiện tại Tòa án...*”.

Như vậy, khi phán quyết trọng tài bị hủy:

- + Các bên lại phải **tiếp tục tiến hành thỏa thuận lại** mới được giải quyết tại trọng tài; trong khi đó
- + Việc khởi kiện tại Tòa án lại không cần phải thỏa thuận, mà một bên có thể chủ động khởi kiện.



1



**Khoản 2 Điều 68 quy định các căn cứ hủy phán quyết trọng tài như sau:**

- a) Không có thỏa thuận trọng tài hoặc thỏa thuận trọng tài vô hiệu;
- b) Thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tổ tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên hoặc trái với các quy định của Luật này;
- c) Vụ tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Hội đồng trọng tài; trường hợp phán quyết trọng tài có nội dung không thuộc thẩm quyền của Hội đồng trọng tài thì nội dung đó bị huỷ;
- d) Chứng cứ do các bên cung cấp mà Hội đồng trọng tài căn cứ vào đó để ra phán quyết là giả mạo; Trọng tài viên nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác của một bên tranh chấp làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng của phán quyết trọng tài;
- đ) Phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

2



**Nhận định:**

Quy định tại Khoản 8 Điều 71 Luật TTTM đang không thỏa đáng, bởi việc hủy Phán quyết Trọng tài sẽ không dẫn đến vô hiệu thỏa thuận trọng tài. Vì vậy, việc yêu cầu các bên thỏa thuận lại để giải quyết lại vụ tranh chấp tại trọng tài là không phù hợp. Cụ thể vì các nguyên nhân như sau:



3



❑ Điều 18 Luật TTTM quy định các trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu gồm:

1. Tranh chấp phát sinh trong các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền của Trọng tài quy định tại Điều 2 của Luật này.
2. Người xác lập thỏa thuận trọng tài không có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
3. Người xác lập thỏa thuận trọng tài không có năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.
4. Hình thức của thỏa thuận trọng tài không phù hợp với quy định tại Điều 16 của Luật này.
5. Một trong các bên bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép trong quá trình xác lập thỏa thuận trọng tài và có yêu cầu tuyên bố thỏa thuận trọng tài đó là vô hiệu.
6. Thỏa thuận trọng tài vi phạm điều cấm của pháp luật.

=> Không có điều khoản nào quy định phán quyết trọng tài bị hủy dẫn đến thỏa thuận trọng tài vô hiệu.

4



❑ Điều 19 Luật TTTM quy định:

*“Thỏa thuận trọng tài hoàn toàn độc lập với hợp đồng. Việc thay đổi, gia hạn, hủy bỏ hợp đồng, hợp đồng vô hiệu hoặc không thể thực hiện được không làm mất hiệu lực của thỏa thuận trọng tài”.*

=> Thỏa thuận trọng tài là độc lập. Do đó, dù phán quyết trọng tài bị hủy, tranh chấp vẫn có thể được khởi kiện lại tại trọng tài.



5



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

**Kiến nghị về sửa đổi quy định Luật Trọng tài Thương mại 2010:**

Luật Trọng tài Thương mại 2010 cần sửa theo hướng “mềm dẻo” và đồng bộ với các quy định khác của LTTTM. Theo đó, có thể cân nhắc hướng sửa đổi như sau:

*“Trường hợp Hội đồng xét đơn yêu cầu ra quyết định hủy phán quyết trọng tài, các bên có thể để đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại Trọng tài hoặc có thể thỏa thuận giải quyết tại Tòa án...”*





6



# THANK YOU





ARB – MED SYMPOSIUM

2023



7



TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI VÀ CƠ CHẾ XEM XÉT LẠI QUYẾT ĐỊNH HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

Thạc sỹ Nguyễn Thị Thùy Dung  
Phó Chánh án-TAND.TP Hồ Chí Minh

1


### Tình hình giải quyết Từ ngày 01/01/2011 đến 31/3/2023



- Xem xét khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định của Hội đồng trọng tài về thẩm quyền: **13** vụ việc
- Thu thập chứng cứ: **11** vụ việc
- Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: **31** vụ việc
- Đăng ký phán quyết trọng tài vụ việc: **4** vụ việc

Từ chối giải quyết khi các bên đã thỏa thuận trọng tài.

2



## Tình hình giải quyết

Từ ngày 01/01/2011 đến 31/3/2023

---

Yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài: hơn 12 năm có **234** Phán quyết lập tại TP.HCM của nhiều tổ chức trọng tài bị yêu cầu hủy, theo đó:  
 Đã giải quyết : **214** vụ

- + Đình chỉ: **22** vụ
- + Không chấp nhận yêu cầu: **142** vụ
- + Hủy Phán quyết TT: **50/214** vụ có yêu cầu, chiếm **23,36%**

3

## Quy trình giải quyết đơn yêu cầu hủy PQTT

- Điều 414,415 Bộ luật Tố tụng dân sự
- Điều 71 Luật Trọng tài thương mại
- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày thụ lý, Chánh án Tòa án chỉ định một Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm ba Thẩm phán, trong đó có một Thẩm phán làm chủ tọa...
- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được chỉ định, Hội đồng xét đơn yêu cầu phải phải mở phiên họp để xét đơn ...

4

## Trọng tài viên có cần tham gia phiên họp không

- Hiện nay Luật Trọng tài thương mại không quy định cụ thể Tòa án được quyền triệu tập trọng tài viên hoặc hội đồng trọng tài tham gia phiên họp xem xét hủy PQT

- Nếu tham gia thì với vai trò gì? Người làm chứng hay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan? Nếu người làm chứng thì cần cân nhắc quy định áp giải người làm chứng đến phiên họp.

5

## Khoản 7 Điều 71 Luật TTTM

- Theo yêu cầu của một bên và xét thấy phù hợp, Hội đồng xét đơn ...có thể tạm đình chỉ việc xem xét giải quyết đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài trong thời hạn không quá 60 ngày để tạo điều kiện cho Hội đồng trọng tài khắc phục sai sót tố tụng trọng tài theo quan điểm của Hội đồng trọng tài...
- Hội đồng trọng tài phải thông báo cho Tòa án biết về việc khắc phục sai sót tố tụng
- Trường hợp Hội đồng trọng tài không tiến hành khắc phục sai sót tố tụng thì Hội đồng tiếp tục xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

6

## Đánh giá

- Trên thực tế, có rất nhiều vụ việc, Tòa án đã có văn bản trao đổi với hội đồng trọng tài, Trung tâm trọng tài về thủ tục tổ tụng trọng tài, về những vấn đề liên quan ... và được hầu hết các Trung tâm, hội đồng trọng tài phản hồi kết quả khá tốt. Tòa án cũng đưa nội dung các văn bản trả lời này vào Quyết định của mình.

- Rất nhiều vụ việc sau khi được làm rõ, thông báo sửa chữa... Tòa án đã không hủy PQT

- Đây là **hình thức gián tiếp** Trọng tài hoặc hội đồng trọng tài **tham gia quá trình tổ tụng** tại Tòa án

7

## Cơ chế xem xét lại quyết định hủy PQT

Khoản 10 Điều 71 Luật TTTM: Quyết định của Tòa án là **quyết định cuối cùng** và có hiệu lực thi hành.

Quyết định về việc hủy PQT là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên, Hội đồng trọng tài **không có quyền khiếu nại, kháng cáo**, Viện kiểm sát **không có quyền kháng nghị**.

Mẫu số 08 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại)

8



## Ưu điểm và hạn chế

---

- Ưu điểm: Việc giải quyết tranh chấp thương mại giữa các bên nhanh chóng, dứt điểm...

- Hạn chế: không có cơ hội sửa chữa sai lầm....

9

---

**Trân trọng cảm ơn BTC và các đại biểu đã lắng nghe.**

10



VIAC  
Vietnam International Arbitration Centre

vmc  
Vietnam Mediation Centre

Vietnam Mediation Centre



## BÌNH LUẬN MỘT SỐ CĂN CỨ HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TỪ GÓC NHÌN LUẬT SƯ VÀ CÁC ĐỀ XUẤT

Luật sư Trần Duy Cảnh – Luật sư điều hành Công ty Luật TNHH Dentons Luật Việt, Trọng tài viên VIAC

ARB – MED SYMPOSIUM

2023



0



ARB – MED SYMPOSIUM

2023


### Căn cứ “*phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam*”

Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (“Nghị quyết 01”), một phán quyết trọng tài được xem là “*trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam*” phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- i. Nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam là các nguyên tắc xử sự cơ bản có hiệu lực bao trùm đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật Việt Nam;
- ii. Phán quyết trọng tài có nội dung trái với một hoặc nhiều nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam mà Hội đồng Trọng tài đã không thực hiện nguyên tắc này khi ban hành phán quyết; và
- iii. Phán quyết trọng tài xâm phạm nghiêm trọng lợi ích nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của một hoặc các bên, người thứ ba.







1



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

**1. Nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam là các nguyên tắc xử sự cơ bản có hiệu lực bao trùm đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật Việt Nam;**


- Như thế nào là “có hiệu lực bao trùm”?

→ Thực tiễn tòa án: dựa trên tần suất xuất hiện của nguyên tắc đó trong các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau.

- Điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị quyết 01 đưa ra hai ví dụ về nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam:
  - “Ví dụ 1: ... nguyên tắc tự do, tự nguyện cam kết trong lĩnh vực thương mại quy định tại **Điều 11 Luật Thương mại** và **Điều 4 của Bộ luật dân sự...**”
  - “Ví dụ 2: nguyên tắc “trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư” quy định tại **khoản 2 Điều 4 Luật TTTM.**”





→ Tần suất xuất hiện của một nguyên tắc trong các văn bản pháp luật không phải là yếu tố quyết định nguyên tắc đó có phải là nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam hay không.

2



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

**1. Nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam là các nguyên tắc xử sự cơ bản có hiệu lực bao trùm đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật Việt Nam;**

- Dự thảo Nghị quyết hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài tại tòa án cấp sơ thẩm được công bố năm 2019 (Dự thảo Nghị quyết), Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã liệt kê các trường hợp “trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” bao gồm:
  - a) Việc công nhận phán quyết đó xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng;
  - b) Phán quyết của Trọng tài nước ngoài được tuyên trên cơ sở cưỡng ép, lừa dối, đe dọa hoặc hối lộ;
  - c) Phán quyết của Trọng tài nước ngoài không ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự về cách thức giải quyết tranh chấp.”

→ Phù hợp hơn với Công ước New York 1958 và xu hướng của nhiều quốc gia trên thế giới.

3



## 2. Phán quyết trọng tài có nội dung trái với một hoặc nhiều nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam mà Hội đồng Trọng tài đã không thực hiện nguyên tắc này khi ban hành phán quyết

Để thực hiện điều này, tòa án sẽ phải xem xét nội dung của phán quyết trọng tài, và lần ranh giữa việc xem xét nội dung phán quyết và xét xử lại nội dung vụ tranh chấp là rất mong manh:

- Nhiều trường hợp, tòa án viện dẫn những nguyên tắc pháp luật có nội dung hướng dẫn cách xử sự của các bên đương sự trong quá trình giao kết, thực hiện hợp đồng, không phải những nguyên tắc điều chỉnh hành vi của hội đồng trọng tài.
- Trong vài vụ việc, tòa án còn đưa ra những nhận định, kết luận về nội dung vụ tranh chấp trái với phán quyết của hội đồng trọng tài, từ đó nhận định hội đồng trọng tài đã vi phạm nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

→ Có nhiều bên lạm dụng cơ sở này, lồng ghép nội dung vụ tranh chấp vào đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài theo căn cứ “trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam để đặt tòa án vào tình huống phải xét xử lại vụ tranh chấp.



## Căn cứ “*thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên hoặc trái với các quy định của Luật này*”

Để hủy một phán quyết trọng tài theo căn cứ này, điểm b khoản 2 Điều 14 của Nghị quyết 01 đã quy định 03 điều kiện như sau:

- i. Có thỏa thuận về thành phần Hội đồng trọng tài, quy tắc tố tụng trọng tài;
- ii. Hội đồng trọng tài thực hiện không đúng thỏa thuận của các bên hoặc Hội đồng trọng tài thực hiện không đúng quy định Luật Trọng tài Thương mại; và
- iii. Tòa án xét thấy đó là những vi phạm nghiêm trọng và cần phải hủy nếu Hội đồng trọng tài không thể khắc phục được hoặc không khắc phục theo yêu cầu của Tòa án.





### Không thực hiện hòa giải tiền tố tụng theo thỏa thuận có phải là vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài?

- Các bên thường lồng ghép quy định về hòa giải tiền tố tụng cùng với quy định về thỏa thuận trọng tài.  
Ví dụ: Phải gửi thông báo hoặc tiến hành thương lượng trước một khoảng thời gian nhất định thì mới được tiến hành khởi kiện.
- Có nhiều trường hợp, bị đơn trong tố tụng trọng tài yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vì cho rằng nguyên đơn đã không thực hiện hòa giải tiền tố tụng theo như quy định tại hợp đồng.
- Nhiều tòa án đồng tình với quan điểm trên và lập luận rằng việc không thực hiện các thủ tục hòa giải tiền tố tụng được quy định tại hợp đồng là vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài



6



### Không thực hiện hòa giải tiền tố tụng theo thỏa thuận có phải là vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài?

Quan điểm trên có hai “kẽ hở”:

- Căn cứ khoản 1 Điều 31 Luật Trọng tài Thương mại 2010, tố tụng trọng tài chỉ bắt đầu khi trung tâm trọng tài nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn.  
→ Thủ tục hòa giải tiền tố tụng mà các bên có thỏa thuận không phải là thủ tục tố tụng trọng tài.
- Chủ thể vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài là hội đồng trọng tài, trong khi chủ thể thực hiện/không thực hiện hòa giải tiền tố tụng là các bên đương sự.



7



## Thủ tục tố tụng trọng tài có phải tuân theo Bộ luật Tố tụng Dân sự?

Một lý do khác mà các bên thường dùng để yêu cầu hủy phán quyết trọng tài dựa theo căn cứ này đó là quá trình tố tụng trọng tài không tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ví dụ: Bên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài thường dẫn chiếu đến việc các thông báo, trao đổi trong tố tụng trọng tài có thể được thực hiện bằng hình thức thư điện tử, khác với quy định nghiêm ngặt về tổng đạt văn bản của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

→ Tuy nhiên, từ quy định của pháp luật, có thể thấy rõ ràng rằng thủ tục tố tụng trọng tài chỉ tuân theo “*thỏa thuận của các bên hoặc quy định của Luật Trọng tài Thương mại*”.



# THANK YOU








## HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI VÀ CƠ CHẾ XEM XÉT LẠI VỚI QUYẾT ĐỊNH HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

TS. Châu Huy Quang – Luật sư điều hành Công ty Luật TNHH Rajah & Tann LCT, Trọng tài viên VIAC

ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023



0




ARB – MED SYMPOSIUM ■ 2023




## NỘI DUNG CHÍNH

- 01** NGUYÊN NHÂN ĐIỂN HÌNH DẪN ĐẾN VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TRÊN THỰC TIỄN
- 02** HỆ QUẢ CỦA VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TỪ NHỮNG VỤ VIỆC THỰC TẾ







1



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## NGUYÊN NHÂN ĐIỂN HÌNH: HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TRÊN THỰC TIỄN


### Nguyên nhân điển hình...

- Các bên tham gia thỏa thuận trọng tài không có năng lực để ký thỏa thuận
- Thủ tục tố tụng TT không phù hợp với thỏa thuận của các bên hoặc trái với các quy định của Luật Trọng tài thương mại 2010

PQTT trái với các “nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”





- Có quy định về “NTCB của PLVN” tại Điều 14.2(đ) NQ 01/2014/HĐTP-TANDTC
- Quy định chung chung => cách hiểu và vận dụng chưa nhất quán.
- Thực tế, có PQ đã bị hủy các lý do là PQTT vi phạm NTCB, cụ thể:
  - ❑ HĐ xét đơn cho rằng HĐTT chưa giải quyết hết các vấn đề chi phí phát sinh, chi phí bồi thường thiệt hại!

2



ARB – MED SYMPOSIUM

2023

## HỆ QUẢ CỦA VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TỪ NHỮNG VỤ VIỆC THỰC TẾ

- ❖ Quyết định hủy PQTT trong nước (hoặc không công nhận PQTT nước ngoài) có thể xem xét lại trong một vụ tranh chấp đầu tư (NĐT kiện Chính phủ) vì là hành vi “tước bỏ công lý” qua biện pháp tư pháp!
- ❖ Một số vụ kiện đầu tư phát sinh vì lý do trên:
  - Vĩnh Sơn v. CP VN: PQTT bị TAND TP Hà Nội hủy (1)
  - NĐT Singapore: PQTT do Tòa trọng tài ICC ban hành bị TAND Cấp cao tại TP HCM không công nhận

(1) Thông tin từ trang website: [https://icsid.worldbank.org/cases/case-database/case-detail?CaseNo=ARB\(AF\)/22/7](https://icsid.worldbank.org/cases/case-database/case-detail?CaseNo=ARB(AF)/22/7)

3





## Hệ quả của việc hủy PQTT (tt)

### ❖ Vĩnh Sơn v. CP VN:

- PQTT VIAC đã hủy bởi TAND TP Hà Nội vì các căn cứ chính như: (i) thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thoả thuận của các bên và trái với các quy định của Luật TTTM, (ii) vi phạm các NTCB của PLVN
- Hiện nay, NĐT đã khởi động vụ kiện đầu tư đối với Chính phủ VN theo Hiệp định Đầu tư ASEAN – Trung Quốc 2009 với các căn cứ chính như:
  - Vi phạm cam kết đối xử công bằng và thỏa đáng, cụ thể là Tước bỏ Công lý (Denial of Justice); và
  - Ảnh hưởng quyền quyền và lợi ích hợp pháp của NĐT (unlawfully expropriation of rights and interest)
- Vụ kiện được thực hiện theo quy tắc tố tụng trọng tài: Cơ chế ICSID phụ trợ (ICSID Additional Facility - Arbitration Rules).



4



## Hệ quả của việc hủy PQTT (tt)

### ❖ NĐT nước ngoài v. CP VN: (không cho công nhận PQTT ICC)

- NĐT và BĐ đã đạt được Award by Consent (PQ đồng thuận) sau 02 phiên hearings. BĐ sau khi thanh toán được 1 trong 3 khoản tiền thì đã không thực hiện tiếp nghĩa vụ của mình theo PQTT => NĐT đã nộp đơn yêu cầu công nhận cho thi hành PQTT ICC.
- Tại cấp sơ thẩm cho công nhận và thi hành. TAND Cấp cao không cho công nhận PQTT ICC này với lý do: vi phạm các thủ tục tố tụng nghiêm trọng (không lập biên bản hòa giải thành, HĐTT ban hành PQTT trễ hơn so với luật định Việt Nam (30 ngày).
- NĐT khởi động bằng một vụ kiện tranh chấp đầu tư theo Hiệp định Đầu tư Toàn diện ASEAN (ACIA) 2009 với các căn cứ chính như:
  - Vi phạm cam kết đối xử công bằng và thỏa đáng, Tước bỏ Công lý; và
  - Tước đoạt bất hợp pháp quyền và lợi ích hợp pháp của NĐT (unlawfully expropriation of rights and interest).



5



## Một số đề xuất cải thiện (tt)

1. Tòa án không nên xem thủ tục xem xét đơn hủy PQTT trong nước / công nhận PQTT nước ngoài như một thủ tục “phúc thẩm” bản án KD-TM sơ thẩm;
2. Luật cần được nghiên cứu xây dựng làm rõ hơn;
3. Về thẩm quyền của HĐTT, cơ bản phải dựa trên quyền hạn được các bên trao cho (hơn là gói gọn quyền mà luật cho phép);
4. Thực tế, tránh khi xét đơn tòa án xem “phạm vi quyền” của HĐTT thành nghĩa vụ của HĐTT, làm căn cứ hủy PQ. (ví dụ, quyền trưng cầu nhân chứng, chuyên gia);
5. Đối với HĐTT:
  - Nên quy định hóa các thủ tục tố tụng hạn chế việc các bên lợi dụng cơ sở yêu cầu hủy PQ liên quan tới thẩm quyền trọng tài
  - Sử dụng điều khoản tham chiếu (TOR), quy trình tố tụng cụ thể (PO) tiến tới các phiên họp và quyết định riêng về thẩm quyền, khi có yêu cầu.



6



## Một số đề xuất cải thiện (tt)

6. PQTT chỉ bị hủy trên cơ sở chính: (tương tự Đạo luật Trọng tài Singapore 1994 và Luật Mẫu Model law)
  - Có hành vi gian lận hoặc tham nhũng của thành viên HĐTT
  - Vi phạm lẽ công bằng
7. Thành viên HĐTT phải được miễn trừ trách nhiệm từ các lỗi bất cẩn, bao gồm các lỗi chủ quan về đánh giá chứng cứ, vận dụng luật...ect khi ban hành phán quyết.
8. Tránh các viện dẫn tùy tiện, làm việc tùy nghi giải thích, áp dụng luật (ví dụ nguyên tắc cơ bản của PLVN) để ra một án lệnh không công bằng, dẫn đến tình trạng nhà đầu tư xem như bị “khước từ công lý”.
9. TTTM cần sự hỗ trợ thực chất hơn của tòa án. Nhắc lại: thủ tục xem xét đơn yêu cầu hủy PQ không nên xử lý như một phiên xử phúc thẩm án KD-TM của tòa án.



7



**Disclaimer**

The material in this presentation is prepared for general information only and is not intended to be a full analysis of the points discussed. This presentation is also not intended to constitute, and should not be taken as, legal, tax or financial advice by Rajah & Tann. The structures, transactions and illustrations which form the subject of this presentation may not be applicable or suitable for your specific circumstances or needs and you should seek separate advice for your specific situation. Any reference to any specific local law or practice has been compiled or arrived at from sources believed to be reliable and Rajah & Tann does not make any representation as to the accuracy, reliability or completeness of such information.



THANK YOU

